TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2023/DS-PT.
Ngày: 27-6-2023
V/v: Tranh chấp QSD đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Cẩm Hồng

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Tấn Quốc

2. Bà Trịnh Thị Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Yến Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Phạm Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 87/2023/TLPT-DS ngày 11 tháng 04 năm 2023 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2023/DS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2023/QĐ-PT ngày 15 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 150/2023/QĐ-PT ngày 26 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị M, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An (theo văn bản ủy quyền số 716 ngày 25 tháng 11 năm 2019).

Bị đơn: Ông Võ Văn M B, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ 18, ấp T2, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Văn M, sinh năm: 1973.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Qúi, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 16, ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

2. Ông Võ Thanh P, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

3. Bà Trần Thị M, sinh năm: 1962.

Địa chỉ: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

4. Bà Huỳnh Thị K, sinh năm: 1974.

Hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Qúi, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 16, ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

5. Bà Giã Thị Thanh T, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An.

Người kháng cáo: Ông Võ Văn M và ông Võ Văn M B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn C có người đại diện theo ủy bà Trần Thị M trình bày: Thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 05, diện tích 2.234m^2, loại đất lúa; địa chỉ đất: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn C ngày 19 tháng 8 năm 2019, có nguồn gốc từ ông, bà để lại cho cha là ông Lê Văn Tư quản lý, canh tác sử dụng. Đến ngày 19 tháng 5 năm 1997, ông Tư được đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 1762, tờ bản đồ số 05, diện tích 6.265m^2. Ngày 26 tháng 7 năm 2019, ông Lê Văn Tư và bà Trần Thị A tặng cho ông Ctách ra từ một phần thửa đất số 1762 thành thửa đất số 3957.

Giáp ranh với thửa đất số 3957 của ông Lê Văn C là thửa đất số 2069 do ông Võ Thanh P đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tiếp nối với thửa đất số 2069 là thửa đất số 3710 do ông Võ Văn M đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, kế đến là thửa đất số 1759 do ông Võ Văn M B đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và trực tiếp quản lý, sử dụng. Khoảng tháng 6/2019, ông Võ Văn M B là chủ thửa đất số 1759 ở phía trong tự ý đổ đá xanh trên lối đi bờ ruộng mở rộng chiều ngang lấn qua thửa đất số 3957 của ông Lê Văn C mà không có sự đồng ý của ông Chính. Mục đích của việc đổ đá xanh mở rộng lối đi là để ông M B di chuyển từ trong thửa đất số 1759 đi thẳng ra đường huyện Tân Tập - Đông Thạnh.

Bà Trần Thị M đại diện ông Lê Văn C xác định trước đây giữa thửa đất số 3957 của ông Lê Văn C với thửa đất số 2069 của ông Võ Văn Phưng có hiện trạng ranh là lối đi có chiều ngang khoảng 05 tấc.

Tại thửa đất số 3957 giáp ranh với thửa đất số 2069 của ông Võ Thanh P đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì có ranh giới cắm bằng trụ xi măng đúc sẵn. Phần đất ông P nhận chuyển quyền lại hiện trạng lúc đó là đầm tôm, sau khi nhận đất ông P đổ cát lấp đầm làm mất cọc ranh phía trước giáp đường huyện Tân Tập - Đông Thạnh, còn cọc phía sau giáp đất của ông M, ông M B đã bị nhổ. Ngay vị trí cọc ranh có bờ đi ruộng ngang khoảng 0,5m.

Khoảng tháng 6/2019, ông Võ Văn M B là chủ thửa đất số 1759 ở phía trong tự ý đổ đá xanh trên lối đi bờ ruộng rộng ra lấn qua đất của ông Chính. Do cọc làm ranh giới giữa thửa đất số 3957 với thửa đất số 2069 đã bị ông P đổ cát lấp cọc làm ranh giới phía trước, còn cọc làm ranh giới phía sau giữa thửa đất số 3957 với thửa đất số 3710 và 1759 cũng bị ông M B nhổ bỏ nên xác định không Cxác ranh giới phần ông M B đổ đá xanh lấn chiếm đất ông Chính. Do vậy, khởi kiện ban đầu ông Cyêu cầu Tòa án buộc ông Võ Văn M B phải trả cho ông Lê Văn C diện tích đất ngang 1,2m x dài 210m, thuộc một phần thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 05, loại đất lúa; địa chỉ đất: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An, đã được ông Lê Văn C đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Nay, ông Cyêu cầu Tòa án buộc ông Võ Văn M B phải trả lại cho ông Cdiện tích đất 64m^2, thuộc một phần thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 05; địa chỉ đất: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An, do ông Lê Văn C đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Vị trí đất tại khu A1 theo Mảnh trích đo địa chính số 320 - 2021 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C ký duyệt ngày 14/12/2021.

Bị đơn ông Võ Văn M B trình bày: Thửa đất số 1759, tờ bản đồ số 05, diện tích 1.696m^2, loại đất ONT; địa chỉ đất: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Võ Văn M B ngày 02 tháng 11 năm 2018, có nguồn gốc từ cha là ông Võ Văn Nhứt, mẹ bà Lê Thị Tám tặng cho. Trước đây muốn vào thửa đất số 1759 và ra đường công cộng cũng đi trên lối đi bờ ruộng khoảng hơn 0,5m này. Sau này do bị nước ngập bùn lầy khó đi nên ông đã báo chính quyền địa phương để xin đổ đá trên lối đi có từ lâu và đã được chấp nhận. Để có lối đi ra đường công cộng, nên ông yêu cầu Tòa án giữ nguyên hiện trạng lối đi giữa thửa đất số 3957 với thửa đất số 2069, 3710 và 1759.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Văn M trình bày: Thửa đất số 3710, tờ bản đồ số 05, diện tích 480m^2, loại đất ONT; địa chỉ đất: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Võ Văn M ngày 18 tháng 7 năm 2016, có nguồn gốc từ cha là ông Võ Văn Nhứt, mẹ bà Lê Thị Tám tặng cho tách từ thửa đất số 1759. Trước đây muốn vào thửa đất số 1759, 3710 và ra đường công cộng cũng đi trên lối đi bờ ruộng khoảng hơn 0,5m này. Sau này do bị nước ngập bùn lầy khó đi nên đã báo chính quyền địa phương cho đổ đá trên lối đi có từ lâu và đã được chấp nhận. Để có lối đi ra đường công cộng Tân Tập - Đông Thạnh nên ông cũng yêu cầu Tòa án giữ nguyên hiện trạng lối đi giữa thửa đất số 3957 với thửa đất số 2069, 3710 và 1759.

2. Ông Võ Thanh P vắng mặt nhưng có lời khai trình bày: Vị trí đất tại khu B diện tích 33m^2, thuộc 01 phần thửa đất 2069, tờ bản đồ số 05 theo Mảnh trích đo địa chính số 320 - 2021 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C ký duyệt ngày 14/12/2021 thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Vụ án được Tòa án nhân dân huyện C tiến hành hòa giải nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2023/DS-ST ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C đã tuyên:

Căn cứ vào các Điều 147, 157 và 165 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 166, 168, 169, 175 và 176 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 166, 202 và 203 của Luật đất đai;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn C đối với ông Võ Văn M B.

1. Buộc ông Võ Văn M B phải trả cho ông Lê Văn C diện tích đất 64m^2, thuộc một phần thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 05, loại đất lúa; địa chỉ đất: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 174181, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long cấp cho ông Lê Văn C ngày 19 tháng 8 năm 2019.

Vị trí, tứ cận tại khu A1, thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 05, loại đất lúa, theo Mảnh trích đo địa chính số 320 - 2021, tờ bản đồ số 02, đã được Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú xác nhận ngày 13/12/ 2021 được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C ký ngày 14/12/2021.

2. Về lệ phí xem xét thẩm định, định giá và đo đạc: Ông Lê Văn C đã tự nguyện chịu 16.000.000 (Mười sáu triệu) đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng: Ông Võ Văn M B phải chịu.

Hoàn trả cho ông Lê Văn C 300.000 đồng mà ông Cđã nộp tại biên lai thu số 0002194 ngày 29 tháng 4 năm 2020, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án.

Ngày 01/03/2023, ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng giải quyết lối đi chung cho các hộ dân như hiện trạng thực tế từ trước đến nay.

Tại phiên tòa:

Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

- Các đương sự thống nhất sử dụng Mảnh trích đo địa chính số 320-2021 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 13/12/2021, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C phê duyệt ngày 14/12/2021 và Mảnh trích đo phân khu ngày 26/6/2023 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất

Hưng Phú, chứng thư thẩm định giá số 67/01/04/2022/TĐG LA-BĐS ngày 01/4/2022 của Công ty CPTM DV và TV Hồng Đức để làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Ông Lê Văn C do bà Trần Thị M đại diện đồng ý sử dụng diện tích đất 38m^2, thuộc một phần thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 4, tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An để làm lối đi từ thửa đất số 1759, 3710, cùng tờ bản đồ số 5, đất tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An ra đến đường huyện Tân Tập – Đông Thạnh. Vị trí lối đi tại khu E1 theo Mảnh trích đo địa chính số 320-2021 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 13/12/2021, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C phê duyệt ngày 14/12/2021 và Mảnh trích đo phân khu ngày 26/6/2023 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú.

- Ông Võ Văn M B, ông Võ Văn M tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm là 16.000.000 đồng và tại cấp phúc thẩm là 10.000.000 đồng, tổng cộng là 26.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn C do bà Trần Thị M đại diện và ông Võ Văn M B tự nguyện thỏa thuận ông Võ Văn M B chịu toàn bộ.

- Ông Võ Văn M là chủ sử dụng thửa đất số 3710, tờ bản đồ số 5, tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An đồng ý với sự thỏa thuận của ông Lê Văn C và ông Võ Văn M B, không có ý kiến khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu ý kiến:

Về thủ tục: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Xét thấy tại phiên tòa các bên đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Đề nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự. Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, sửa một phần bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

[1.1] Đơn kháng cáo của ông Võ Văn M và ông Võ Văn M B được làm đúng theo quy định tại Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được xem xét giải quyết theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Các đương sự vắng mặt: Bà Huỳnh Thị K, bà Giã Thị Thanh T, ông Võ Thanh P có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M, thấy rằng:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau: Ông Lê Văn C do bà Trần Thị M đại diện đồng ý sử dụng diện tích đất đo thực tế 38m^2, thuộc một phần thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 4, tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An để làm lối đi từ thửa đất số 1759,

3710, cùng tờ bản đồ số 4, đất tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An ra đến đường huyện Tân Tập - Đông Thạnh. Vị trí lối đi tại khu E1 theo Mảnh trích đo địa chính số 320-2021 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 13/12/2021, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C phê duyệt ngày 14/12/2021 và Mảnh trích đo phân khu ngày 26/6/2023 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú. Ông Võ Văn M B tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm tổng cộng là 26.000.000 đồng. Ông Võ Văn M là chủ sử dụng thửa đất số 3710, tờ bản đồ số 5, tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An đồng ý với sự thỏa thuận của ông Lê Văn C và ông Võ Văn M B, không có ý kiến khác. Ông Võ Văn M B tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[2.2] Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự không trái với đạo đức xã hội, không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự ghi nhận sự tự nguyện này. Do đó, căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M.

[3] Phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Tại Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm tổng cộng là 26.000.000 đồng. Ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M tự nguyện chịu toàn bộ. Số tiền này ông Lê Văn C đã tạm nộp 16.000.000 đồng, ông Võ Văn M B tạm nộp 10.000.000 đồng, do đó ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M phải liên đới hoàn trả cho ông Lê Văn C số tiền 16.000.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn C không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Cso tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002194 ngày 29/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An. Ông Võ Văn M B chịu 300.000đồng án phí.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M không phải chịu án phí theo Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M.

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 148, Điều 157, Điều 165, Điều 272, Điều 273, Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 175, Điều 176, Điều 254 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa ông Lê Văn C và ông Võ Văn M B.

1.1. Công nhận diện tích đất đo thực tế 38m^2 thuộc một phần thửa đất số 3957, tờ bản đồ số 5, đất tọa lạc tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Văn C ngày 19/8/2019 để làm lối đi từ thửa đất số 1759 và 3710, cùng tờ bản đồ số 4, đất tọa lạc tại ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Long An ra đường huyện Tân Tập - Đông Thạnh.

1.2. Vị trí, tứ cận lối đi tại khu E1 theo Mảnh trích đo địa chính số 320-2021 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 13/12/2021, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện C phê duyệt ngày 14/12/2021 và Mảnh trích đo phân khu ngày 26/6/2023 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú.

2. Về chi phí tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm tổng cộng là 26.000.000 đồng. Ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M tự nguyện chịu toàn bộ. Số tiền này ông Lê Văn C đã tạm nộp 16.000.000 đồng, ông Võ Văn M tạm nộp 10.000.000 đồng, do đó ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M phải liên đới hoàn trả cho ông Lê Văn C số tiền 16.000.000 đồng.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trong vụ án này, hàng tháng còn chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Lê Văn C không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Cső tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002194 ngày 29/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An. Ông Võ Văn M B chịu 300.000đồng án phí.

5. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M không phải chịu án phí. Hoàn lại cho ông Võ Văn M B và ông Võ Văn M mỗi người số tiền 300.000 đồng theo các biên lai thu tiền số 0011794, số0011793 cùng ngày 06/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Long An.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại TP.HCM;
-VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện C
- Chi cục THADS huyện C
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Cẩm Hồng